BIỂU (TABLE) 4.6:

TỶ LỆ PHẦN TRĂM PHỤ NỮ SINH CON THỨ 3 TRỞ LÊN TRONG NĂM

PROPORTION OF WOMEN GIVING BIRTH TO THREE CHILDREN OR MORE

	DTBDDS PCFPS 1/4/2004	DTBDDS - PCFPS 1/4/2005	DTBDDS PCFPS 1/4/2006	DTBDDS PCFPS 1/4/2007	DTBDDS PCFPS 1/4/2008
Toàn quốc - Whole country	**20.2**	**20.8**	**18,5**	**16,7**	**16,9**
Thành thị -Urban	11.5	11.6	10,0	9,0	9,7
Nông thôn -Rural	23.2	23.7	21,4	19,3	19,5
1. Đông Bắc - Notheast	18	19	17,1	15,0	} 15,9
2. Tây Bắc - Nothwest	21	23	20,7	17,7	
3. ĐB sông Hồng - Red River Delta	15	17	14,7	13,7	13,7
4. Bắc Trung bộ - North Central	29	29	28,3	23,5	} 23,9
5. Nam Trung bộ - Central Coast	26	23	22,4	21,8	
6. Tây Nguyên - Central Highlands	36	39	32,2	30,0	26,9
7. Đông Nam bộ - Southheast	17	17	14,3	13,8	13,0
8. ĐB sông Cửu Long - Mekong River Delta	16	16	13,9	12,6	12,6

Tỷ lệ phần trăm phụ nữ sinh con thứ ba trở lên trong năm phụ thuộc rất chặt vào trình độ học vấn của phụ nữ. Tỷ lệ phần trăm phụ nữ sinh con thứ ba trở lên trong năm của những phụ nữ chưa đi học tới 44,0%, giảm dần xuống còn 28,9% đối với phụ nữ chưa tốt nghiệp tiểu học, 20,9% đối với phụ nữ tốt nghiệp tiểu học, 15,6% đối với phụ nữ tốt nghiệp trung học cơ sở và chỉ còn 5,9% đối với phụ nữ có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên (xem Hình 4.3).

Annual percentage of women giving birth to three children or more depends much on the education of women. That annual percentage of women who have never attended school is 44.0%, gradually decreasing to 28.9% among women who haven't graduated primary school, 20.9% among women who have graduated primary school, 15.6% among women who have graduated lower secondary school and only 5.9% among women whose educational attainment is upper secondary school and above (see Figure 4.3).

PDF compression, OCR, web optimization using a watermarked evaluation copy of CVISION PDFCompressor